

Bản án số: 414/2025/HS-PT
Ngày 14 tháng 5 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Điền
Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Nam
Ông Trần Xuân Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Diệu, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 293/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo Lưu Văn T, Đào Quang H. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2025/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lưu Văn T, sinh năm 1986 tại Gia Lâm, Hà Nội; nơi ĐKTT và nơi ở: Thôn D, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lưu Văn S và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Vũ Thị Mai H1 và 02 con (sinh năm 2008 và 2010); tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 05/8/2024 tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H (có mặt).

2. Đào Quang H, sinh năm 1994 tại Gia Lâm, Hà Nội; nơi ĐKTT và nơi ở: Thôn E, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Đào Văn H2 và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Cam Thị Thúy H3 và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 02/8/2024 tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Đào Quang H (do gia đình mời): Bà Phạm Thị T1, Luật sư của Công ty L1 Hà Nội thuộc Đoàn Luật sư thành phố H; địa chỉ: P, Tầng C, Tòa nhà số C L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Bị hại: Anh Lưu Anh T2, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn D, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị và không có liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Văn T (bị cáo) và Lưu Anh T2 (bị hại) có mối quan hệ là họ hàng, hàng xóm với nhau. Quá trình sinh sống, giữa gia đình T và gia đình T2 có xảy ra một số mâu thuẫn trong sinh hoạt.

Khoảng 15 giờ ngày 21/5/2023, Lưu Văn T gọi điện thoại cho bạn là Đào Quang H (cũng là bị cáo trong vụ án) nhờ H đến đón đi làm. Đến 16 giờ 30' cùng ngày, H điều khiển xe máy hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 29N1-430.09 đến đón T. Khi H chở T đi ra đến đường N, Ngõ A, đường K (thuộc Thôn D, xã K, huyện G) thì gặp Lưu Anh T2 đang cầm theo 01 con dao quắm bằng kim loại dài 80cm (loại dao dùng để phát cỏ, có phần đầu hình cong lưỡi liềm dài 30cm, chuôi dao hình tròn dạng tuýp sắt dài 50cm) đi bộ cùng vợ là chị Trương Thị Thùy L (sinh năm 1987) ở phía trước cùng chiều. Khi đi ngang vị trí của T2, tay của T2 va chạm vào tay lái của H làm xe máy của H điều khiển bị loạn choạng. H dừng xe lại thì T xuống xe và xảy ra cãi nhau với T2. Quá trình cãi nhau, T2 cầm dao bằng tay trái vung lên chém 01 nhát về phía T thì T lùi lại tránh nhưng vẫn bị trúng vào vùng cẳng tay phải. T liền lao đến dùng hai tay túm vào cán dao mà T2 đang cầm, hai bên giằng co nhau, vật nhau nằm ra đường. Thấy vậy, chị L dùng chân dẫm lên lưỡi dao ở dưới đất làm dao tuột khỏi tay T2 và T. Sau đó, chị L cầm con dao giấu vào bụi cây gần đó.

Quá trình vật lộn, đánh nhau bằng chân tay ở dưới đất, T bị gãy đứt 1 ngón IV chân trái. Do bức tức vì bị đau nên T bảo H: “Về lấy cái gậy cho anh”. H chạy về góc cổng nhà T lấy 01 cây gậy đánh golf bằng kim loại (dài khoảng 01m, có cán dạng trụ tròn, phần đầu gậy cong, phình ra) và gọi ông Lưu Văn S (là bố của T) thông báo về việc T và T2 đánh nhau. Sau đó, H cầm cây gậy golf đi ra chỗ T trước, còn ông S đi sau. Khi H ra đến nơi, thì T2 và T đang được chị L và bà Phạm Thị Hồng V (là mẹ của T2) can ngăn. Khi T2 và T đã tách rời, dừng lại không đánh nhau nữa thì H đưa chiếc gậy golf cho T. Do vẫn bức tức vì bị T2 dùng dao chém gây thương tích, nên T dùng tay phải cầm gậy golf vụt 01 cái trúng vào đỉnh đầu phía sau bên trái của T2 làm T2 bị choáng ngã xuống đất, T tiếp tục cầm gậy golf bằng hai tay vụt 01 cái vào vùng ngực phải của T2 và 01 cái trúng vào môi trên bên trái của T2. Bị đánh, T2 vùng dậy lao vào giằng được gậy golf của T rồi dùng tay đâm nhiều cái vào vùng đầu của T. Cùng lúc này, ông S ra tới nơi và cùng với chị L, bà V can ngăn nên T và T2 không đánh nhau nữa. Hậu quả:

- Lưu Anh T2 bị 02 vết thương ở môi trên và 01 vết thương vùng đầu phía sau bên trái (vỡ lún xương sọ vùng đỉnh chẩm trái, tụ máu dưới màng cứng, dập não đỉnh trái), được gia đình đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện H6 - Cu Ba và Bệnh viện T4 từ ngày 21/5/2023 đến ngày 30/5/2023; sau đó chuyển Bệnh viện H7 điều trị từ ngày 10/7/2023 đến ngày 20/7/2023 được ra viện.

- Lưu Văn T bị 01 vết thương phần mềm cẳng tay phải và gãy đốt 1 ngón IV chân trái, được gia đình đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đ1 từ ngày 21/5/2023 đến ngày 29/5/2023 được ra viện.

Ngày 01/6/2023, Lưu Anh T2 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 24/12/2023, Lưu Văn T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 16/7/2024, Lưu Văn T và Đào Quang H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G bắt tạm giam để điều tra về tội “Giết người”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, trưng cầu giám định thương tích của Lưu Anh T2, Lưu Văn T và điều tra thu thập tài liệu, chứng cứ. Kết quả:

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 15 giờ 30’ ngày 01/6/2023 thể hiện: “... Hiện trường chung được xác định tại Ngách C, Ngõ A, đường K thuộc Thôn D, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội... Hiện trường cụ thể được xác định tại khoảng đất trống bên vệ đường mé bờ sông H phần trước cửa nhà ông H4 và gần cột điện ký hiệu KL618-4... Hiện trường bị xáo trộn hoàn toàn, không thu giữ được đồ vật, tài sản gì...”.

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng và đồ vật, tài sản liên quan gồm:

- Thu giữ 01 con dao tự chế dài 80cm, phần đầu có hình cong lưỡi liềm dài 30cm, phần chuôi hình tròn dạng tuýp sắt dài 50cm (do chị Lưu Thị Thanh T3, là em gái của anh Lưu Anh T2 giao nộp).

- Thu giữ 01 USB màu đen bên trong có chứa 24 đoạn video ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ việc (do Lưu Anh T2 giao nộp).

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1696/KLTTCT-TTPY ngày 21/11/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố H kết luận về tổn thương cơ thể của Lưu Anh T2 như sau:

“1. Các kết quả chính:

1.1. Sẹo vết thương - vết mổ vùng thái dương đỉnh chẩm trái: 03%.

1.2. Sẹo vết dẫn lưu vùng thái dương đỉnh trái: 01%.

1.3. Sẹo vết thương vùng môi trên bên trái: 06%.

1.4. Sẹo vết thương sát mép trái: 03%.

1.5. Máu tụ ngoài màng cứng, đã phẫu thuật: 05%.

1.6. Máu tụ dưới màng cứng, đã phẫu thuật lấy máu tụ: 08%.

1.7. Ổ đọng dập não đỉnh trái, đã phẫu thuật lấy não dập: 21%.

1.8. Khuyết sọ bán cầu trái đã vá vật liệu nhân tạo: 16%.

1.9. Vùng ngực phải không còn sưng nề bầm tím, không có sẹo vết thương: 00%.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lưu Anh T2 tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 21/5/2023 là 49%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT.

2.2. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Lưu Anh T2 do vật tày, vật tày có cạnh gây ra”.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1445/KLTTCT-TTPY ngày 09/10/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế thành phố H kết luận về tổn thương cơ thể của Lưu Văn T như sau:

“1. Các kết quả chính:

1.1. 01 sẹo vết thương căng tay trái: 02%.

1.2. Gãy đầu gần đốt 1 ngón IV bàn chân trái: 01%.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lưu Văn T tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 23/5/2023 là: 03%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT.

2.2. Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày, vật có cạnh sắc gây ra”.

Ngày 08/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã quyết định khởi tố bị can đối với Lưu Anh T2 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 24/4/2024, Lưu Văn T có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T2 về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 15/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối với Lưu Anh T2. Ngày 21/7/2024, Công an huyện G đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 136/QĐ-XPHC đối với Lưu Anh T2 bằng hình thức phạt tiền 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Đối với chiếc gậy golf bằng kim loại do Lưu Văn T sử dụng để đánh Lưu Anh T2. Kết quả điều tra xác định sau khi được mọi người can ngăn thì T và T2 không đánh nhau nữa. Ông S đã giằng lại chiếc gậy golf trên tay T2 rồi vứt bỏ tại hiện trường và đưa T đi cấp cứu, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm vật chứng nhưng không tìm được chiếc gậy trên.

2. Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội.

- Bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 665.000.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lưu Văn T, Đào Quang H về tội “Giết người” và đề nghị:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lưu Văn T 07 - 08 năm tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Đào Quang H 06 - 07 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

3. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2025/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố: Lưu Văn T, Đào Quang H phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lưu Văn T 10 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/8/2024.

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Đào Quang H 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2024.

Về trách nhiệm dân sự, áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 590, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc các bị cáo Lưu Văn T, Đào Quang H phải bồi thường cho anh Lưu Anh T2 số tiền 289.600.000 đồng, chia phần: Lưu Văn T phải nộp 189.600.000 đồng (xác nhận gia đình bị cáo T đã nộp số tiền 100.000.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên lai thu tiền số 0067666 ngày 06/01/2025); Đào Quang H phải nộp 100.000.000 đồng (xác nhận gia đình bị cáo H đã nộp số tiền 4.292.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên lai thu tiền số 0067496 ngày 23/12/2024).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ chịu lãi suất trong trường hợp người phải thi hành án chậm trả số tiền phải thi hành án còn lại; xử lý vật chứng; nghĩa vụ chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và phổ biến quyền kháng cáo theo quy định.

4. Kháng cáo: Ngày 27/01/2025, các bị cáo Lưu Văn T, Đào Quang H có đơn kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

5. Tại phiên tòa phúc thẩm:

5.1. Các bị cáo Lưu Văn T, Đào Quang H giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

5.2. Bị hại Lưu Anh T2 xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường trách nhiệm dân sự của hai bị cáo và trình bày ý kiến: bị cáo có một phần lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận đơn của anh xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Lưu Văn T, Đào Quang H ở mức thấp nhất.

5.3. Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình tố tụng tại Tòa án cấp phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ và đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác chấp hành nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lưu Văn T, Đào Quang H về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Tuy nhiên, với tính chất, hậu quả của vụ án và đặc điểm nhân thân các bị cáo thì việc quyết định mức hình phạt đối với cả hai bị cáo là có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình các bị cáo đã giao nộp một số tài liệu thể hiện mặc dù cả hai bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nhưng đã bồi thường đầy đủ số tiền cho bị hại; được bị hại là anh Lưu Anh T2 xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho cả hai bị cáo là những tình tiết mới. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng bổ sung các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đối với cả hai bị cáo, riêng bị cáo H áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm hình phạt cho các bị cáo từ 18 tháng đến 30 tháng tù.

5.4. Người bào chữa cho bị cáo Đào Quang H giao nộp một số tài liệu thể hiện gia đình bị cáo H đã bồi thường đầy đủ số tiền cho bị hại và án phí, đơn của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đơn trình bày về hoàn cảnh gia đình của bị cáo có xác nhận của UBND xã K và phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc gia đình bị hại đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bị hại và các khoản án phí, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha của bị cáo đã có thời gian cống hiến trong quân đội từ năm 1980 đến năm 1985, bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình; từ đó, áp dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo H từ 3 đến 4 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Lưu Văn T, Đào Quang H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của những người làm chứng; phù hợp với các biên bản, sơ đồ, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, các bản kết luận giám định pháp y và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/5/2023, Đào Quang H điều khiển xe máy chở Lưu Văn T đi từ nhà T ra đường N, Ngõ A, đường K thuộc Thôn D, xã K, huyện G, thành phố Hà Nội thì có va chạm với Lưu Anh T2 đang đi bộ cùng chiều. Thấy vậy, T xuống xe cãi nhau với T2; T2 dùng tay trái cầm 01 con dao quắm chém trúng cẳng tay phải của T thì T lao vào dùng hai tay túm vào cán dao và giằng co nhau

với T2, vật nhau nằm ra đường; chị Trương Thị Thùy L (là vợ T2) nhìn thấy con dao, đã dùng chân dẫm lên lưỡi dao ở dưới đất làm dao tuột khỏi tay T2 và T. Quá trình vật lộn, đánh nhau bằng tay chân ở dưới đất, T bị gãy đốt 1 ngón IV chân trái và do bức tức về việc bị đánh nên T bảo H “về lấy cái gậy cho anh”; H chạy về góc cổng nhà T lấy 01 cây gậy golf bằng kim loại có độ dài khoảng 01m mang ra đến nơi thì T2 và T đang được chị L cùng với bà Phạm Thị Hồng V (mẹ T2) can ngăn nên T2 và T đã tách rời, dừng lại không đánh nhau nữa.

Sau khi H đưa chiếc gậy golf cho T, do vẫn bức tức vì bị T2 dùng dao chém gậy thương tích nên T đã dùng tay phải cầm gậy golf vụt trúng vào đỉnh đầu phía sau bên trái của T2, làm T2 bị choáng ngã xuống đất. T tiếp tục dùng hai tay cầm gậy golf vụt 01 cái vào vùng ngực phải và 01 cái trúng vào môi trên bên trái của T2. T2 vùng dậy lao vào giằng được gậy golf của T, rồi dùng tay nắm nhiều cái vào vùng đầu của T thì được mọi người can ngăn nên cả hai không đánh nhau nữa. Hậu quả, anh Lưu Anh T2 bị 02 vết thương ở môi trên và 01 vết thương vùng đầu phía sau bên trái làm vỡ lún xương sọ vùng đỉnh chẩm trái, tụ máu dưới màng cứng, dập não đỉnh trái với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 49%; bản thân Lưu Văn T bị gãy đốt 1 ngón IV chân trái và 01 vết thương ở cẳng tay trái, bị tổn thương cơ thể 3%.

Với những hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố Lưu Văn T và Đào Quang H phạm vào tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Lưu Văn T và Đào Quang H xin giảm nhẹ mức hình phạt thì thấy:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả từ hành vi phạm tội rất nghiêm trọng của các bị cáo. Đồng thời, đã đánh giá đúng vai trò đồng phạm của các bị cáo, trong đó bị cáo Lưu Văn T trực tiếp thực hiện hành vi giết người nhưng chưa đạt, bị cáo Đào Quang H tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức cho T; nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, riêng bị cáo T còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Bên cạnh những tình tiết ở trên, xem xét ý kiến của bị hại và các tài liệu do gia đình các bị cáo mới giao nộp đã được thẩm định và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm thì thấy:

Bị cáo Lưu Văn T ngoài việc có ông ngoại là Liệt sĩ đã được Tòa án cấp sơ thẩm ghi nhận thì hiện vợ chồng bị cáo đang phải nuôi dưỡng cha mẹ già, 03 con nhỏ và bà ngoại là cụ Chủ Thị Đ (là vợ Liệt sĩ Nguyễn Văn H5); ngày 10/4/2020, bị cáo được Trạm Y tế xã N, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh xác nhận đã ủng hộ chiến dịch phòng chống covid số tiền 20.000.000 đồng; ngày 11/4/2025, chị Vũ Thị Mai H1 (là vợ bị cáo T) đã thay mặt bị cáo tiếp tục chuyển trả số tiền 90.000.000 đồng bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại Lưu Anh T2, được anh T2 xác nhận và đề nghị giảm cho bị cáo T hưởng mức hình phạt thấp nhất. Ngoài ra, tại phiên tòa anh T2

còn thừa nhận do bản thân thiếu sự kiềm chế nên khi hai bên xảy ra va chạm anh đã dùng dao chém bị cáo T trước và bị cáo T cũng bị tổn thương cơ thể; tại mục [4] của Bản án sơ thẩm cũng đã nhận định bị cáo Lưu Văn T “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra” nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để cân nhắc khi quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Đào Quang H, ngày 17/4/2025 chị Cam Thị Thúy H3 (vợ bị cáo H) đã thay mặt gia đình bồi thường đầy đủ số tiền 96.000.000 đồng cho bị hại Lưu Anh T2, được anh T2 xác nhận và đề nghị giảm cho bị cáo H mức hình phạt thấp nhất; đã nộp đầy đủ số tiền án phí theo quyết định của Bản án sơ thẩm; hoàn cảnh gia đình cũng rất khó khăn.

Như vậy, với những tình tiết do Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá, áp dụng và những tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm được tổng hợp lại thì trong vụ án này các bị cáo phạm vào tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự (có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù); thuộc trường hợp “Đồng phạm”, “Phạm tội chưa đạt” quy định tại các Điều 15, 17, 57, 58 của Bộ luật Hình sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo Lưu Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Đào Quang H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có đủ điều kiện được áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội và ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo H phát biểu tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận để sửa một phần bản án sơ thẩm, áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ và quyết định mức hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp với quy định của pháp luật, vừa bảo đảm tính nghiêm minh nhưng cũng bảo đảm tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, vừa đáp ứng yêu cầu giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2025/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với các bị cáo Lưu Văn T, Đào Quang H.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 15, 17, 57, 58, 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lưu Văn T 07 (bảy) năm tù, về tội “Giết người”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/8/2024.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 15, 17, 57, 58, 54, 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Quang H 04 (bốn) năm tù, về tội “Giết người”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2024.

2. Các quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm về trách nhiệm bồi thường dân sự; xử lý vật chứng; án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Lưu Văn T, Đào Quang H không phải chịu.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 14 tháng 5 năm 2025).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo; người bào chữa cho bị cáo Huy;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Xuân Điền